UBNDPHƯỜNG NAM TRIỆU
TRUNG TÂM DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Số: 03./TB - TTDVSNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Triệu, ngày 12 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn mùa vụ, kỹ thuật cải tạo ao đầm và thả giống thuỷ sản Năm 2026

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, các đợt không khí lạnh sẽ hoạt động mạnh từ đầu tháng 1 đến tháng 3/2026, gây rét đậm, rét hại trên diện rộng. Nhiệt độ giảm thấp có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh trưởng của thủy sản nuôi. Số lượng bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông xấp xỉ trung bình nhiều năm (khoảng 11-13 cơn bão).

Thực hiện Công văn số 56/BQLRKN-PKN ngày 10/02/2026 về việc hướng dẫn mùa vụ, kỹ thuật cải tạo ao đầm và thả giống thuỷ sản nuôi năm 2026. Để đảm bảo vụ nuôi trồng đạt hiệu quả, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật như sau:

1. Cải tạo và gây màu nước ao, đầm

1.1. Đối với ao nuôi cá

Tháo cạn, dọn sạch rong tạp, bắt hết cá dữ, cá rô phi đen; vét bớt bùn đen ra khỏi đáy ao chỉ giữ lại lớp bùn 15 - 20 cm; tu sửa lại bờ, đăng cống, phát quang cây bụi trên mặt và mái bờ; cày, lồng đáy ao...Đối với những ao không đủ độ sâu cho cá tránh rét, tránh nóng cần phải đào mương cho cá. Diện tích mương bằng 5 - 10% diện tích ao nuôi, độ sâu mương sâu hơn độ sâu ao nuôi từ 0,8 - 1 mét.

Rải vôi bột mái bờ và đáy ao để khử trùng, khử chua, lượng vôi bón từ 30 - 50kg/sào. Phơi ao từ 5 - 7 ngày; nếu ao bị chua hoặc không tát cạn được thì tăng lượng vôi, ngâm nước vôi 3 - 5 ngày, sau đó xả bỏ, cấp nước mới. Cấp nước vào ao qua lưới lọc để ngăn chặn ấu trùng và con non của các sinh vật địch hại xâm nhập vào ao nuôi, lượng nước cấp từ 0,4 - 0,5m.

Tiến hành bón phân gây màu nước: Tùy theo độ pH, độ màu mỡ của đất mà chọn cách gây màu phù hợp. Gây màu bằng phân chuồng ủ hoai: 30 - 50 kg/sào; phân xanh 30 - 50 kg/sào hoặc chế phẩm sinh học theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Sau 4 - 5 ngày cấp nước vào ao, khi nước có màu xanh nõn chuối

hoặc vỏ đỗ thì thả giống nuôi.

1.2. Đối với ao nuôi tôm nước lợ

Tiến hành các bước cải tạo ao tương tự như ao nuôi cá, sau đó lấy nước và xử lý nước. Căn vào thời điểm con nước cường để lấy nước, lấy ở tầng nước giữa, khi lấy phải thử độ mặn, đạt tối thiểu 5‰ và quan sát chất lượng nước bằng cảm quan như: Không lấy nước có nhiều váng bọt, màng nhầy, nhiều phù sa..., không lấy nước có hiện tượng phát sáng vào ban đêm,...

Gây màu nước giúp phát triển vi sinh vật phù du, ổn định môi trường nước, tạo môi trường thuận lợi hạn chế tôm bị sốc, tăng tỷ lệ sống. Có nhiều biện pháp gây màu nước, hai ngày sau khi cấp nước vào ao nuôi, có thể gây màu nước bằng một trong những cách sau:

Cách 1: Bằng cám ủ (thành phần: cám gạo, bột đậu nành, bột cá phối trộn theo tỷ lệ 2 : 2 : 1. Nấu chín, ủ trong 2 - 3 ngày)

- Bước 1: Lúc 7 - 8h sáng bón vôi đen Dolomite hoặc vôi nông nghiệp (vôi bột) liều lượng 100 - 150 kg/1.000 m3 nước.
- Bước 2: Lúc 10 - 12h trưa bón cám ủ liều lượng 3 - 4kg/1.000 m3 nước, liên tục trong 3 - 5 ngày đến khi độ trong của nước đạt 30 - 40 cm.

Cách 2: Bằng mật đường, cám gạo, bột đậu nành (tỷ lệ 3:1:3) ủ trong 12 giờ. Bón 2 - 4 kg/1.000 m3 nước, liên tục trong 3 ngày vào lúc 9 - 10 giờ sáng.

Khi màu nước trong ao chuyển sang màu vàng, nâu nhạt hay màu xanh vỏ đậu thì tiến hành thả giống. Đối với những ao khó gây màu nước, hay màu nước không bền nên bổ sung thêm các thành phần khoáng, silic để giữ màu nước cho ao nuôi.

Cách 3: Gây màu bằng chế phẩm sinh học. Các hộ nuôi nên mua chế phẩm tại các cơ sở có uy tín, nguồn gốc rõ ràng. Phương pháp sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Lưu ý: Không nên dùng phân vô cơ gây màu nước, không diệt tạp trong ao đầm khi đã lấy nước, kiểm tra và điều chỉnh các yếu tố môi trường nước ao nuôi đảm bảo ngưỡng thích hợp khi thả giống.

2. Hướng dẫn kỹ thuật chọn thả giống

- Yêu cầu về chất lượng con giống: Giống khỏe mạnh, bơi lội nhanh nhẹn, không có dấu hiệu bệnh lý, chọn mua giống tại cơ sở có uy tín, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thuỷ sản. Đối với tôm giống phải truy xuất nguồn gốc tôm bố mẹ, có kiểm dịch về các mầm bệnh MBV, đốm trắng, hoại tử gan tuỵ...; không nên mua giống để trong bể lâu ngày. Kích cỡ đồng đều, thân hình cân đối, không xây xát, đầy đủ phần phụ, màu sắc tươi sáng.

- Kích cỡ một số loại giống cá:

+ Cá mè trắng: ≥12cm

+ Cá chép: ≥ 8 cm

+ Cá trắm cỏ: ≥15 cm + Cá trôi: ≥ 12 cm

+ Cá vược: ≥ 8 cm

+ Cá rô phi: ≥ 3 cm

+ Cá lăng: ≥12 cm + Cá rô đồng: ≥ 3 cm

- Kích cỡ giống tôm: Tôm sú, tôm thẻ chân trắng Post 12-15; tôm càng xanh Post 15 – 20; nên được ương dưỡng trong ao ương trước khi nuôi thương phẩm.
- Mật độ thả: Tùy vào đối tượng, hình thức nuôi, khả năng đầu tư của từng hộ để chọn mật độ nuôi cho phù hợp. Cụ thể:

+ Cá truyền thống từ 1-5 con/m2; cá rô đồng từ 20-50 con/m2

+ Tôm càng xanh: nuôi trong ruộng lúa, quảng canh cải tiến 3 – 8 con/m2; nuôi bán thâm canh, thâm canh 10 -20 con/m2; đối với nuôi 2 giai đoạn thì giai đoạn 1 thả 100 – 150 con/m2 sau 50 – 60 ngày chuyển sang nuôi giai đoạn 2 mật độ 10 -20 con/m2.

+ Tôm sú: Nuôi thâm canh, bán thâm canh 15-20 con/m2, nuôi xen ghép với cua và cá mật độ từ 5 - 12 con/m2 (thả giống tôm trước các đối tượng nuôi xen ghép tối thiểu 15 ngày tùy theo đối tượng xen ghép).

+Tôm thẻ chân trắng: nuôi thâm canh công nghệ cao 200 - 300 con/m2; nuôi thâm canh, bán thâm canh 80-150 con/m2. Mô hình nuôi 2 hoặc 3 giai đoạn thì giai đoạn 1 mật độ nuôi từ 1.000 – 2.000 con/m2; giai đoạn 2, giai đoạn 3 tùy từng hình thức nuôi và công nghệ nuôi (công nghệ biofloc, xử lý nước bằng UV, nuôi trong nhà bạt sử dụng chế phẩm sinh học, nuôi thâm canh, siêu thâm canh...) người nuôi chọn mật độ phù hợp với từng công nghệ, hình thức nuôi từ 120 -300con/m2.

+ Ngao trắng (ngao Bến Tre): mật độ 180 - 200 con/m2 đối với cỡ giống nuôi từ 400 - 600 con/kg; dưới 250 con/m2 đối với cỡ giống nuôi từ 500 - 800 con/kg; 250 - 350 con/m2 đối với cỡ giống nuôi từ 800 - 2.000 con/kg.

+ Các đối tượng thủy sản khác mật độ thả theo đúng quy trình kỹ thuật.

- Thời vụ thả giống: Thời điểm thả giống tốt nhất khi nhiệt độ thời tiết đã ổn định, bắt đầu từ cuối tháng 3 - 4 dương lịch (trước hoặc sau thanh minh 1 tuần).

+ Đối với tôm sú: nuôi 01 vụ, thả giống từ giữa tháng 3 đến tháng 5/2026.

+ Đối với tôm thẻ chân trắng:

* Vụ 1 (vụ xuân hè): thả giống từ tháng 3 đến tháng 9/2026.

* Vụ 2 (vụ thu Đông): áp dụng với những vùng nuôi có cơ sở hạ tầng đảm bảo, môi trường nước ổn định, khả năng đầu tư và trình độ kỹ thuật có thể thả giống từ tháng 10 đến tháng 12/2026.

+ Nên thả giống vào sáng sớm hoặc chiều mát lúc thời tiết mát mẻ, tránh những ngày trời mưa hoặc gió mùa đông bắc. Khi vận chuyển giống về ao nuôi, ngâm túi nilon đựng giống trong ao từ 15 – 20 phút để tôm, cá quen môi trường mới, tránh hiện tượng bị sốc. Sau đó mở túi ra cho nước ao từ từ chảy vào để cân bằng nhiệt độ, nghiêng miệng túi cho tôm, cá bơi ra tự nhiên.

- Thức ăn, hóa chất xử lý môi trường: Hạn chế sử dụng thức ăn dạng tươi sống, thức ăn tự chế phải đảm bảo thành phần dinh dưỡng và vệ sinh; không sử dụng các hóa chất, thuốc kháng sinh cấm sử dụng, hạn chế sử dụng trong nuôi trồng thủy sản theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường Nam Triệu thông báo cho các hộ nông dân biết để thực hiện tốt thông báo này./.

Nơi nhận:
- CT, các PCT UBND phường;
- PGĐ Phụ trách TTDVSNC;
- UBMTTQ và các đoàn thể phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Các HTX SXKDDV nông nghiệp
- Các đ/c tổ trưởng TDP;
- Lưu: VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

U.B.N.D PHƯỜNG NAM TRIỆU T.P HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Nguyễn Chí Hiếu

T.P HẢI PH...